

Phụ lục V
Appendix V

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)
(Promulgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16th, 2020 of the Minister of Finance)

Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ
Manulife Investment (Việt Nam)
Manulife Investment Fund Management (Vietnam)
Company Limited

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

Số/No.: 260724/BCQTCT

TPHCM, ngày 24 tháng 07 năm 2026
HCMC, July 24th, 2026

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE

(Bán niên 2026)
(First Half 2026)

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước (“UBCKNN”)
To: - The State Securities Commission (“SSC”)

- **Tên Công Ty:** Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ Manulife Investment (Việt Nam)
Name of company: Manulife Investment Fund Management (Vietnam) Company Limited
- **Địa chỉ trụ sở chính:** Tầng 4, Manulife Plaza, 75 Hoàng Văn Thái, Phường Tân Mỹ, TP.HCM
Address of head office: Floor 4, Manulife Plaza, 75 Hoang Van Thai Street, Tan My Ward, HCMC
- **Điện thoại/Telephone:** 028 3826 6222 **Fax:** 028 5416 0761 **Email:** quymomanulife@manulifeam.com
Vốn điều lệ/Charter capital: 83.000.000.000 đồng/VND
- **Mã chứng khoán/Stock symbol:** Không có/ NIL
- **Mô hình quản trị Công Ty:** Công Ty TNHH Một Thành Viên - Chủ Tịch Công Ty, Tổng Giám Đốc, Kiểm Soát Nội Bộ, Kiểm Toán Nội Bộ.
Governance model: Single-Member LLC – Company’s Chairman, General Director, Internal Control, Internal Auditor.

- Đại Hội Đồng Cổ Đông, Hội Đồng Quản Trị, Ban Kiểm Soát và Tổng Giám Đốc/Giám Đốc: Không áp dụng.
General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Board of Controllers, General Director and Director: N/A.
- Đại Hội Đồng Cổ Đông, Hội Đồng Quản Trị, Tổng Giám Đốc/ Giám Đốc và có Ủy Ban Kiểm Toán thuộc Hội Đồng Quản Trị: Không áp dụng.
General Meeting of Shareholders, Board of Directors, General Director, Director and Audit Committee under the Board of Directors: N/A.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: đã thực hiện kiểm toán nội bộ và nộp báo cáo kiểm toán đến UBCKNN vào tháng 3/2026.
Regarding the implementation of the internal audit function: have completed annual comprehensive internal audit report and submitted the annual internal audit report to SSC in March 2026.

I. Hoạt động của Đại Hội Đồng Cổ Đông/Activities of the General Meeting of Shareholders

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại Hội Đồng Cổ Đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại Hội Đồng Cổ Đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản): Không áp dụng.

Information on meetings, resolutions, and decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders approved in the form of written comments): N/A.

II. Hội Đồng Quản Trị (Báo cáo 6 tháng/năm)/ Board of Directors (Semi-annual report/annual report):

Không áp dụng/ NA.

III. Ban Kiểm Soát/Kiểm Soát Nội Bộ/Board of Controllers/Internal Control

Công Ty có Bộ Phận Kiểm Soát Nội Bộ và một Kiểm Toán Nội Bộ.

The Company has Internal Control Department and an Internal Auditor.

Thông tin về Bộ Phận Kiểm Soát Nội Bộ và Kiểm Toán Nội Bộ

Information of Internal Control Department and Internal Auditor

Stt No.	Thành Viên BKS/Kiểm Soát Nội Bộ, Ủy ban Kiểm toán <i>Members of Board of Controllers, Internal Control/ Audit Committee</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là Thành Viên Bộ phận Kiểm Soát Nội Bộ/ Ủy ban Kiểm toán <i>Date becoming/ceasing to be the member of Internal Control Department/ Audit Committee</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>
1	Bà/Ms. Nguyễn Lê Bích Đào	Trưởng BP Kiểm Soát Nội Bộ <i>Head of Internal Control Department</i>	Ngày bổ nhiệm/Appointment date 12/04/2012	Luật sư <i>Lawyer</i>
2	Ông/Mr. Nguyễn Thanh Nhã	Nhân viên Kiểm Toán Nội Bộ <i>Internal Auditor</i>	Ngày miễn nhiệm/Removal date 01/06/2026	Kiểm toán <i>Auditing</i>
3	Ông/Mr. Trần Hoàng Nhân	Nhân viên Kiểm Toán Nội Bộ <i>Internal Auditor</i>	Ngày bổ nhiệm/Appointment date 01/06/2026	Kiểm toán <i>Auditing</i>

1. Cuộc họp của Bộ Phận Kiểm Soát Nội Bộ/Kiểm Toán Nội Bộ: Không áp dụng
Meetings of Internal Control Department or Internal Auditor : N/A
2. Hoạt động giám sát của Bộ Phận Kiểm Soát Nội Bộ
Supervision activities of the Internal Control Department:
 - Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.
Check the reasonableness, legality, honesty, and level of caution in managing and operating business activities; systematic, consistent and appropriate nature of accounting, statistics and financial reporting.
 - Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm và 06 tháng của Công Ty. Rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan.
Evaluate the completeness, legality and honesty of the company's business reports, annual and 6-month financial reports. Review contracts and transactions with related parties.
 - Giám sát bảo đảm hoạt động của từng vị trí, từng bộ phận và toàn bộ hoạt động Công Ty tuân thủ các quy định pháp luật, chính sách, quy trình nghiệp vụ, quy định nội bộ của Công Ty;
Supervise and ensure that the operations of each position, each department and the entire company's operations comply with legal regulations, policies, professional processes, and internal regulations of the company.
 - Giám sát việc thực thi trách nhiệm của toàn bộ nhân viên trong Công Ty đối với các hoạt động được giao, phân cấp, ủy quyền.
Monitor the implementation of responsibilities of all employees in the company for assigned, decentralized and authorized activities.
 - Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của Công Ty.
Review, test and evaluate the effectiveness and efficiency of the company's internal control, internal audit, risk management and early warning systems.
3. Sự phối hợp hoạt động giữa Bộ phận Kiểm Soát Nội Bộ / Kiểm Toán Nội Bộ đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám Đốc Điều Hành và các cán bộ quản lý khác:
Coordination among the Internal Control Department, Internal Auditor, the Board of Management, Board of Directors and other managers:

Bộ Phận Kiểm Soát Nội Bộ, Kiểm Toán Nội Bộ, Chủ Tịch Công Ty, Tổng Giám Đốc và các cán bộ quản lý khác phối hợp tốt trong các hoạt động. Bộ Phận Kiểm Soát Nội Bộ, Kiểm Toán Nội Bộ được cung cấp đầy đủ các hồ sơ, tài liệu theo yêu cầu để phục vụ cho hoạt động kiểm soát.
The Internal Control Department, Internal Auditor, Company's Chairman, General Director, and other managers coordinate well in activities. The Internal Control Department, Internal Auditor have been provided with all required records and documents to serve control, supervisory activities.
4. Hoạt động khác của Bộ Phận Kiểm Soát Nội Bộ/ Kiểm Toán Nội Bộ (nếu có): Không có.
Other activities of the Internal Control Department and Internal Auditor (if any): N/A

V. Ban Điều Hành/Board of Management

STT No.	Thành Viên Ban Điều Hành/ <i>Members of Board of Management</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ <i>Date of appointment</i>
1	Ông/ Mr. Gianni Fiacco		Cử nhân; CA; CPA <i>Bachelor's degree; Chartered Accountant; Certified Public Accountant</i>	31/03/2024
2	Bà/ Ms. Trần Thị Kim Cương		Thạc Sỹ Tài Chính; CFA <i>Master of Finance, CFA</i>	01/05/2025

V. Kế Toán Trưởng/Chief Accountant

Họ và tên <i>Name</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ <i>Date of appointment</i>
Bà/ Ms. Lê Thị Kim Dung		Tài Chính Doanh Nghiệp; ACCA <i>Corporate Finance; ACCA</i>	25/07/2016

VI. Đào tạo về quản trị Công Ty/Training courses on corporate governance:

Các khóa đào tạo về quản trị Công Ty mà các Thành Viên HĐQT, Bộ Phận Kiểm Soát Nội Bộ, Giám Đốc (Tổng Giám Đốc) Điều Hành, các cán bộ quản lý khác và Thư Ký Công Ty đã tham gia theo quy định về quản trị Công Ty

Training courses on corporate governance were involved by members of Board of Directors, the Internal Control Department, Director (General Director), other managers and secretaries in accordance with regulations on corporate governance:

Hàng năm Tập đoàn Manulife có tổ chức đào tạo cho Chủ Tịch Công Ty, Tổng Giám Đốc Công Ty, Bộ Phận Kiểm Soát Nội Bộ và Kiểm Toán Nội Bộ.

Manulife Group have organized training for the Company's Chairman, General Director, Internal Control Department, Internal Auditor annually.

VII. Danh sách về người có liên quan của Công Ty (Báo cáo bán niên) và giao dịch của người có liên quan của Công Ty với chính Công Ty
List of affiliated persons of the public company (Semi-annual report) and transactions of affiliated persons of the Company)

1. Danh sách về người có liên quan của Công Ty/The list of affiliated persons of the Company

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization / individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công Ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với Công Ty/ Relationship with the Company
1	Gianni Fiacco	Không có/ NIL	Chủ Tịch Công Ty/ Company's Chairman			03/2024			Chủ Tịch Công Ty/ Company's Chairman
2	Trần Thị Kim Cương	MAFMA0000011 MAFMA0004558 MAFMA0000269	Tổng Giám Đốc/ General Director			2015			Người ĐDPL, Tổng Giám Đốc/ Legal Representative, General Director Người Phụ Trách Quản Trị Công Ty/ Person in charge of corporate governance Thành Viên Ban Điều Hành Công Ty/ Member of Management Board
3	Nguyễn Lê Bích Đào	MAFMA0000104 MAFMA0000282	Thành Viên Ban Đại Diện Quỹ/ Member of Fund			2012			Thành Viên Ban Đại Diện Quỹ Đại Chúng/ Member of Fund

			<i>Representative Board</i> Giám Đốc Cấp Cao, Trưởng Phòng Pháp Chế & Tuân Thủ/ <i>Senior Director, Head of Legal & Compliance</i>						<i>Representative Board</i> Trưởng BP Kiểm Soát Nội Bộ, Trưởng ban Thư ký Công Ty/ <i>Head of Internal Control, Company's Secretariat</i>
4	Lê Thị Kim Dung	MAFMA0001802	Kiểm Soát Tài Chính kiêm Kế Toán Trưởng/ <i>Financial Controller cum Chief Accountant</i>			2016			Kế toán trưởng/ <i>Chief Accountant</i> Thành Viên Ban Điều Hành Công Ty/ <i>Member of Management Board</i>
5	Nguyễn Thùy Linh	MAFMA0000005	Giám đốc BP Truyền Thông và Tiếp Thị, / <i>Head of Marketing & Communication</i>			2017	30/06/2026		Thành Viên Ban Điều Hành Công Ty/Member of Management Board
6	Lê Huy Quang	MAFMA0002519 MAFMA0021368 MAFMA0022451	Trưởng VPĐD tại Hà Nội/ <i>Chief of Representative Office in Hanoi</i>			09/04/2025			Trưởng VPĐD tại Hà Nội do Chủ Tịch Công Ty bổ nhiệm/ <i>Chief of Representative in Hanoi appointed by the Company's Chairman</i>
7	Trần Hoàng Nhân	Không có/ <i>NIL</i>	Kiểm toán Nội bộ CTQLQ/ <i>Internal Auditor</i>			01/06/2026			Nhân viên Kiểm Toán Nội Bộ Cty QLQ/ <i>Internal Auditor</i>

8	Nguyễn Thị Kim Oanh	MAFMA0020220	Nhân viên Kiểm Soát Nội Bộ/ <i>Internal Control Officer</i>			09/04/2025			Nhân viên Kiểm Soát Nội Bộ/ <i>Internal Control Officer</i>
9	Nguyễn Thanh Nhã	MAFMA0021690 MAFMA0023861	Kiểm toán Nội bộ CTQLQ/ <i>Internal Auditor</i>			01/08/2024	01/06/2026		Nhân viên Kiểm Toán Nội Bộ Cty QLQ/ <i>Internal Auditor</i>
10	Đình Thế Hiên	Không có/ <i>NIL</i>	Chủ Tịch Ban Đại Diện Quỹ/ <i>Chairman of Fund Representative Board</i>			2014			Thành Viên Ban Đại Diện Quỹ Đại Chúng/ <i>Member of Fund Representative Board</i>
11	Võ Sáng Xuân Vinh	Không có/ <i>NIL</i>	Thành Viên Ban Đại Diện Quỹ/ <i>Member of Fund Representative Board</i>			2014			Thành Viên Ban Đại Diện Quỹ Đại Chúng/ <i>Member of Fund Representative Board</i>
12	Nguyễn Đức Hải	MAFMA0020670	CFA, Giám Đốc Đầu Tư Cấp Cao Quản Lý Danh Mục Thu Nhập Cố Định, Bộ Phận Quản Lý Danh Mục Đầu Tư/ <i>AVP, Head of Fixed Income, Portfolio Management Department</i>			2011			Người Điều Hành DMĐTUT/ <i>Fund Manager of Entrusted Assets</i>
13	Lê Trần Trung	MAFMA0000098	Giám đốc BP Giao Dịch Chứng Khoán/ <i>Trading Director</i>			2016			Thành Viên Ban Điều Hành Công Ty/ <i>Member of</i>

									<i>Management Board</i>
14	Nguyễn Lê Diễm Hằng	MAFMA0003218	Giám đốc, Trưởng BP Phân Phối và Phát Triển Sản Phẩm/ <i>Director, Head of DPD</i>			2018			Thành Viên Ban Điều Hành Công Ty/ <i>Member of Management Board</i>
15	Nguyễn Liêu Thanh Vân	MAFMA0000273 MAFMA0000095	Người Điều Hành Quỹ, BP Quản Lý Danh Mục Đầu Tư/ <i>Portfolio Manager, Portfolio Management Department</i>			2009			Người Điều Hành DMĐTUT/ <i>Fund Manager of Entrusted Assets</i>
16	Nguyễn Thị Bích Thảo	MAFMA0021720	CFA, Giám Đốc, Trưởng BP Quản Lý Các Quỹ Đầu Tư Chứng Khoán/ <i>CFA, Director, Securities Investment Fund Management Department</i>			01/02/2024	01/06/2026		Người Điều Hành Quỹ Đại Chúng/ <i>Fund Manager</i>
17	Bùi Minh Long	Không có/ <i>NIL</i>	Người Điều Hành Quỹ, BP Quản Lý Danh Mục Đầu Tư/ <i>Portfolio Manager, Portfolio Management Department</i>			02/06/2025			Người Điều Hành DMĐTUT/ <i>Fund Manager of Entrusted Assets</i>
18	Trần Thị Thủy Tiên	MAFMA0023086	Chuyên viên Đầu tư cấp cao, Trưởng BP Quản Lý các Quỹ Đầu Tư Chứng Khoán/ <i>Portfolio</i>			01/06/2026			Người Điều Hành Quỹ Đại Chúng/ <i>Fund Manager</i>

			<i>Manager, Head of Securities Investment Fund Management Department</i>						
19	Trần Văn Thùy Anh	MAFMA0021724	Chuyên viên Đầu tư, BP Quản Lý các Quỹ Đầu Tư Chứng Khoán/ <i>Portfolio Management Specialist, Securities Investment Fund Management Department</i>			01/06/2026			Người Điều Hành Quỹ Đại Chúng/ <i>Fund Manager</i>
20	Ngô Phương Thảo	MAFMA0003993	Nhân sự BP Hỗ Trợ Phân Phối Chứng Chỉ Quỹ/ <i>Wealth Operations</i>			28/10/2024			Người được ủy quyền công bố thông tin/ <i>Authorized Information Disclosure Person</i>
21	Nguyễn Thị Yên	MAFMA0020746	Người Điều Hành Các Quỹ Đầu Tư Chứng Khoán/ <i>Portfolio Manager of Securities Investment Fund Management</i>			02/06/2025	01/06/2026		Người Điều Hành Quỹ Đại Chúng/ <i>Fund Manager</i>
22	Quỹ Đầu Tư Cổ Phiếu Manulife/ <i>Manulife Equity Fund</i>	MAFEQI	Quỹ do Công Ty lập và quản lý/ <i>OEF under Company management</i>			2014			Quỹ do Công Ty lập và quản lý/ <i>Open ended fund established and managed by the Company</i>

23	Quỹ Đầu Tư Cân Bằng Manulife/ <i>Manulife Balanced Fund</i>	MAFBAL	Quỹ do Công Ty lập và quản lý/ <i>OEF under Company management</i>			2017			Quỹ do Công Ty lập và quản lý/ <i>Open ended fund established and managed by the Company</i>
24	Quỹ Đầu Tư Năng Động Manulife/ <i>Manulife Dynamic Investment Fund</i>	MDI	Quỹ do Công Ty lập và quản lý/ <i>OEF under Company management</i>			2024			Quỹ do Công Ty lập và quản lý/ <i>Open ended fund established and managed by the Company</i>
25	Công Ty TNHH Manulife (Việt Nam)	MAFMA0000010 MAFMA0001698 MAFMA0001879	Công Ty mẹ (chủ sở hữu 100%)/ <i>Owner</i>			2005			Công Ty mẹ/ Chủ sở hữu/ <i>Owner</i>

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CCCD/Căn cước/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on Operations or equivalent legal documents (As for organisations).*

2. Giao dịch giữa Công Ty với người có liên quan của Công Ty; hoặc giữa Công Ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/
Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons.

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Mối quan hệ liên quan với Công Ty <i>Relationship with the Company</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No.* <i>date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với Công Ty <i>Time of transactions with the Company</i>	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) <i>Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying date)</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ <i>Content, quantity, total value of transaction.</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1	Trần Thị Kim Cương	Người ĐDPL, Tổng giám đốc/ <i>Legal Representative, General Director</i> Người phụ trách quản trị Công Ty/ <i>Person in charge of corporate governance</i> Thành viên Ban Điều Hành Công Ty/ <i>Member of Management Board</i>			21/01/2026	Không có/ <i>NIL</i>	MAFEQI-Mua/Subscription-VND-49.000.000	
					25/02/2026		MAFEQI-Mua/Subscription-VND-49.000.000	
					04/03/2026		MAFEQI-Mua/Subscription-VND-49.000.000	
					24/03/2026		MAFEQI-Mua/Subscription-VND-49.000.000	
2	Nguyễn Thùy Linh	Thành Viên Ban Điều Hành Công Ty/Member of Board Management			21/01/2026	Không có/ <i>NIL</i>	MAFEQI-Mua/Subscription-VND-5.000.000	
					24/02/2026		MAFEQI-Mua/Subscription-VND-6.600.000	

					04/03/2026		MAFEQI- Mua/Subscription- VND-5.000.000	
3	Nguyễn Lê Diễm Hằng	Thành Viên Ban Điều Hành Công Ty/ <i>Member of Management Board</i>			21/01/2026	Không có/ <i>NIL</i>	MAFBAL- Mua/Subscription- VND-29.000.000	
					25/02/2026		MAFBAL- Mua/Subscription- VND-39.000.000	
					09/02/2026		MAFEQI- Mua/Subscription- VND-49.000.000	
4	Nguyễn Thị Bích Thảo	Người Điều Hành Quỹ Đại Chúng/ <i>Fund Manager</i>			29/01/2026	Không có/ <i>NIL</i>	MAFEQI- Mua/Subscription- VND-500.000.000	
5	Lê Thị Kim Dung	Kế toán trưởng/ <i>Chief Accountant</i> Thành Viên Ban Điều Hành Công Ty/ <i>Member of Management Board</i>			21/01/2026	Không có/ <i>NIL</i>	MAFBAL- Mua/Subscription- VND-1.000.000	
					24/02/2026		MAFBAL- Mua/Subscription- VND-1.000.000	
					05/03/2026		MAFBAL- Mua/Subscription- VND-1.000.000	
					21/01/2026		MAFEQI- Mua/Subscription- VND-2.000.000	
					05/03/2026		MAFEQI- Mua/Subscription- VND-2.000.000	
					09/03/2026		MAFEQI- Mua/Subscription- VND-20.000.000	

					24/03/2026		MAFEQI-Mua/Subscription-VND-10.000.000	
					21/01/2026		MDI-Mua/Subscription-VND-2.000.000	
					05/03/2026		MDI-Mua/Subscription-VND-2.000.000	
6	Nguyễn Lê Bích Đào	Thành Viên Ban Đại Diện Quỹ Đại Chúng/ <i>Member of Fund Representative Board</i> Trưởng BP Kiểm Soát Nội Bộ, Trưởng ban Thư ký Công Ty/ <i>Head of Internal Control, Company's Secretariat</i>			12/01/2026	Không có/ <i>NIL</i>	MAFEQI-Bán/Sell-CCQ-2.300	
					15/01/2026		MAFEQI-Bán/Sell-CCQ-2.300	
					27/01/2026		MAFEQI-Mua/Subscription-VND-10.000.000	
					10/03/2026		MAFEQI-Mua/Subscription-VND-10.000.000	
					24/03/2026		MAFEQI-Mua/Subscription-VND-45.000.000	
7	Công ty TNHH Manulife (Việt Nam)	Công Ty mẹ (Chủ Sở Hữu 100%)/ <i>Owner</i>			Bán niên/Half-Year 2026	Không có/ <i>NIL</i>	Phí Quản Lý Danh Mục Đầu Tư/ <i>Portfolio Management fees-VND 221.981.470.732</i>	
					08/05/2026		20260505/BC-2026 20260511/BC-2026 MAFEQI-Bán/Sell-CCQ-1.400.000	
					14/05/2026		20260511/BC-2026 20260515/BC-2026 MAFEQI-Bán/Sell-CCQ-1.867.326,73	

					08/06/2026	Không có/ <i>NIL</i>	MAFEQI-Bán/Sell- CCQ-0,15	
8	Quỹ Đầu Tư Cổ Phiếu Manulife/ <i>Manulife Equity Fund (MAFEQI)</i>	Quỹ do Công Ty lập và quản lý/ <i>OEF established and managed by the Company</i>			Bán niên/Half- Year 2026	Không có/ <i>NIL</i>	Phí Quản Lý Quỹ/ <i>Management fees VND</i> 4.399.032.368	
9	Quỹ Đầu Tư Cân Bằng Manulife/ <i>Manulife Balanced Fund (MAFBAL)</i>	Quỹ do Công Ty lập và quản lý/ <i>OEF established and managed by the Company</i>			Bán niên/Half- Year 2026	Không có/ <i>NIL</i>	Phí quản lý quỹ/ <i>Management fees:</i> VND 1.920.781.848	
10	Quỹ Đầu Tư Năng Động Manulife/ <i>Manulife Dynamic Investment Fund (MDI)</i>	Quỹ do Công Ty lập và quản lý/ <i>OEF established and managed by the Company</i>			Bán niên/Half- Year 2026	Không có/ <i>NIL</i>	Phí quản lý quỹ/ <i>Management fees:</i> VND 1.249.636.155	
11	Ngô Phương Thảo	Người được ủy quyền công bố thông tin/ <i>Authorized Information Disclosure Person</i>			23/03/2026	Không có/ <i>NIL</i>	MAFEQI- Mua/Subscription- VND-5.000.000	
					24/03/2026		MAFEQI- Mua/Subscription- VND-5.000.000	
12	Lê Huy Quang	Trưởng VPĐD tại Hà Nội do Chủ Tịch Công Ty bổ nhiệm/ <i>Chief of Representative Office in Hanoi appointed by</i>			21/01/2026	Không có/ <i>NIL</i>	MAFBAL- Mua/Subscription- VND-1.000.000	
					26/02/2026		MAFBAL- Mua/Subscription- VND-1.000.000	

		<i>the Company's Chairman</i>			27/02/2026		MAFBAL- Mua/Subscription- VND-222.222	
					17/03/2026		MAFBAL-Bán/Sell- CCQ-1.110,59	
					21/01/2026		MAFEQI- Mua/Subscription- VND-1.000.000	
					26/02/2026		MAFEQI- Mua/Subscription- VND-1.000.000	
					17/03/2026		MAFEQI-Bán/Sell- CCQ-959,19	
					21/01/2026		MDI-Mua/Subscription- VND-1.000.000	
					26/02/2026		MDI-Mua/Subscription- VND-1.000.000	
					17/03/2026		MDI-Bán/Sell-CCQ- 2998,7	
					17/03/2026		MDI-Bán/Sell-CCQ- 9,06	

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CCCD/Căn cước/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on operations or equivalent legal documents (As for organisations).*

3. Giao dịch giữa người nội bộ Công Ty, người có liên quan của người nội bộ với Công Ty con, Công Ty do Công Ty nắm quyền kiểm soát: *Không có.*
Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power: Không có/ NIL.
4. Giao dịch giữa Công Ty với các đối tượng khác/*Transactions between the Company and other objects: Không có/ NIL.*

- 4.1. Giao dịch giữa Công Ty với Công Ty mà Thành Viên HĐQT, Thành Viên Ban Kiểm Soát, Giám Đốc (Tổng Giám Đốc) và người quản lý khác đã và đang là Thành Viên sáng lập hoặc Thành Viên HĐQT, Giám Đốc (Tổng Giám Đốc) Điều Hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Công Ty cung cấp dịch vụ tư vấn đầu tư chứng khoán cho Manulife Investment Management (Hong Kong) Limited và đã ngừng cung cấp dịch vụ tư vấn từ tháng 10/2024

Transactions between the Company and the company that its members of Board of Management, the Board of Controllers, Director (General Director) have been founding members or members of Board of Directors, or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting): The Company provides securities investment consulting services to Manulife Investment Management (Hong Kong) Limited and has stopped providing the services since Oct 2024

- 4.2. Giao dịch giữa Công Ty với Công Ty mà người có liên quan của Thành Viên HĐQT, Thành Viên Ban Kiểm Soát, Giám Đốc (Tổng Giám Đốc) và người quản lý khác là Thành Viên HĐQT, Giám Đốc (Tổng Giám Đốc) Điều Hành: Không có.

Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of Board of Directors, Board of Controllers, Director (General Director) and other managers as a member of Board of Directors, Director (General Director or CEO): Không có/ NIL.

- 4.3. Các giao dịch khác của Công Ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với Thành Viên HĐQT, Thành Viên Ban Kiểm Soát, Giám Đốc (Tổng Giám Đốc) và người quản lý khác: Không có/ NIL.

Other transactions of the Company (if any) may bring material or non- material benefits for members of Board of Directors, members of the Board of Controllers, Director (General Director) and other managers: Không có/ NIL.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo bán niên)

Share transactions of internal persons and their affiliated persons (Semi-annual report)

Không có, do Công Ty là Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ hoạt động theo mô hình trách nhiệm hữu hạn một Thành Viên.

NIL due to the Company's operations as a Single-Member Limited Liability Company.

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/Other significant issues: Không có/ NIL.

Nơi nhận/Recipients:

- Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước/SSC
- Lưu: Tại Công Ty/*Filed at the Company*

CHỦ TỊCH CÔNG TY
COMPANY'S CHAIRMAN
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)
(Sign, full name and seal)

[đã ký/signed]

GIANNI FIACCO